

# XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ ĐỘC LẬP, TỰ CHỦ TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI CỦA VIỆT NAM

PGS, TS. TRẦN KIM CHUNG\*

*Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ trong kỷ nguyên phát triển mới của Việt Nam là một chủ đề cần quan tâm nghiên cứu trong bối cảnh hiện nay. Trên cơ sở tiếp cận thực chứng, bài viết phân tích những kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế của nền kinh tế Việt Nam trong quá trình hướng tới mục tiêu độc lập, tự chủ, trình bày bối cảnh kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc; từ đó, đề xuất các giải pháp xây dựng nền kinh tế Việt Nam ngày càng độc lập, tự chủ trong kỷ nguyên phát triển mới.*

## 1. Kinh tế Việt Nam trong quá trình hướng tới mục tiêu độc lập, tự chủ

### *Thành tựu đã đạt được*

Một là, về tổng sản phẩm quốc nội (GDP). Về GDP danh nghĩa, Việt Nam đạt 413,45 tỷ USD năm 2022 và đạt 433,86 tỷ USD năm 2023 (đứng thứ 35 toàn thế giới), và đạt khoảng 476,39 tỷ USD năm 2024 (đứng thứ 33 toàn thế giới)<sup>1</sup>. Về GDP bình quân đầu người danh nghĩa, Việt Nam đạt 4.147,7 USD năm 2022, 4.323,4 USD năm 2023 và 4.717,3 USD năm 2024<sup>2</sup>. Về GDP bình quân đầu người theo sức mua tương đương (PPP), Việt Nam đạt 13.905,2 USD năm 2022, 15.033,9 USD năm 2023 và 16,385.5 USD<sup>3</sup> năm 2024.

Hai là, về chỉ số năng lực cạnh tranh quốc gia. Năm 2019, Việt Nam tăng 3,5 điểm (từ 58 điểm lên 61,5 điểm) cao hơn điểm trung bình

toàn cầu (60,7 điểm) và tăng 10 bậc (từ vị trí 77 lên vị trí 67/141 nền kinh tế). Đặc biệt, “từ năm 2021, Việt Nam đã chính thức được xếp vào nhóm các nền kinh tế có “tự do trung bình” (Moderately Free), với điểm tổng thể của Việt Nam là 61,7 điểm (cao hơn mức trung bình của khu vực và thế giới), là nền kinh tế tự do đứng thứ 17/40 quốc gia ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và đứng thứ 90/184 nền kinh tế trên thế giới trong bảng xếp hạng”<sup>4</sup>.

Việt Nam đã có quan hệ kinh tế - thương mại với 230 nước và vùng lãnh thổ; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đến nay đã đạt khoảng 600 tỷ USD, gấp khoảng 120 lần so với những năm đầu của thời kỳ đổi mới<sup>5</sup>. Năm 2024, Việt Nam giữ vị trí số 1 thế giới về cả sản lượng lẫn giá trị xuất khẩu cà phê, hồ tiêu<sup>6</sup> và giữ vị trí top 3 nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới niên vụ 2023-2024<sup>7</sup>. Việt Nam đã vượt qua cả Hàn Quốc để trở thành nước xuất khẩu smartphone lớn

\* Hội đồng Lý luận Trung ương

thứ hai thế giới. Mỹ và Trung Quốc hiện là khách hàng lớn nhất của điện thoại và linh kiện Việt Nam<sup>8</sup>. Việt Nam đứng đầu trong các nước sản xuất theo hợp đồng cho hãng giày Nike, chiếm 51% tổng sản lượng<sup>9</sup>. Hiện nay, Việt Nam là nền kinh tế có độ mở tới 200%, vào loại cao nhất thế giới. Với quy mô kinh tế đứng thứ 35 trên thế giới, đây vừa là thuận lợi, vừa là khó khăn cho nền kinh tế Việt Nam<sup>10</sup>.

*Ba là*, hiện Việt Nam vẫn đang ở thời kỳ dân số vàng với quy mô dân số hơn 100 triệu người (năm 1945, 1975, 1986 lần lượt là hơn 20 triệu người, 47 triệu người và 61 triệu người), đứng thứ 16 thế giới, trong đó có khoảng 53 triệu lao động từ 15 tuổi trở lên và 54 dân tộc anh em; khối đại đoàn kết các dân tộc không ngừng được củng cố, tăng cường<sup>11</sup>. Việt Nam là một trong những nước có tốc độ gia tăng tầng lớp trung lưu<sup>12</sup> nhanh nhất châu Á. Tầng lớp trung lưu đang hình thành nhanh chóng ở các đô thị lớn, hiện chiếm khoảng 13% dân số và sẽ tăng lên đến 26% vào năm 2026. Dự báo trong 25 năm tới, một nửa dân số nước ta sẽ gia nhập tầng lớp trung lưu<sup>13</sup>.

*Bốn là*, giá trị Chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam năm 2019 là 0,704; năm 2021 là 0,703 (tăng 2 bậc trong bảng xếp hạng toàn cầu, từ vị trí 117/189 quốc gia (năm 2019) lên 115/191 quốc gia (năm 2021)<sup>14</sup>; năm 2022 là 0,726 (tăng 8 bậc, đứng thứ 107/193 quốc gia và vùng lãnh thổ)<sup>15</sup>. Như vậy, giai đoạn 1990-2022, giá trị HDI của Việt Nam thay đổi từ 0,492 lên 0,726, tăng gần 50%. Chỉ số sẵn sàng trí tuệ nhân tạo (AI) của Việt Nam xếp hạng 55 toàn cầu và xếp thứ 6/10 trong ASEAN<sup>16</sup>. Chỉ số đổi mới sáng tạo

của Việt Nam thuộc nhóm quốc gia đạt được những tiến bộ lớn nhất (tăng 20 bậc) trong thập kỷ qua. Năm 2022, Việt Nam xếp vị trí 48/132 quốc gia về Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) và xếp vị trí thứ 3 khu vực Đông Nam Á<sup>17</sup>; năm 2023, Việt Nam tăng 2 bậc so với năm 2022, xếp hạng 46/32 quốc gia<sup>18</sup>. Chỉ số bất bình đẳng giới của Việt Nam - đo lường sự sụt giảm phát triển con người do bất bình đẳng giữa nam và nữ - tiếp tục được cải thiện. Năm 2023, chỉ số bình đẳng giới của Việt Nam xếp thứ 72/146 quốc gia, tăng 11 bậc so với năm 2022<sup>19</sup>. Trong những năm gần đây, chỉ số hạnh phúc toàn cầu của Việt Nam luôn được đánh giá tốt. Năm 2023, Việt Nam xếp hạng thứ 65/137 về chỉ số hạnh phúc, tăng 12 bậc trong xếp hạng của Liên hợp quốc<sup>20</sup>. “Chỉ số tự do kinh tế đạt thứ hạng 72 so với 84 năm 2022 và 90 năm 2021, thứ 105 năm 2020 trong xếp hạng của Quỹ Di sản văn hóa. Chỉ số Phát triển bền vững (SDG) theo xếp hạng của Liên hợp quốc tăng điểm liên tục qua các năm, xếp thứ 55 (năm 2022)”<sup>21</sup>.

*Năm là*, tính đến ngày 16-5-2025, Việt Nam đã thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với 13 quốc gia trên thế giới<sup>22</sup>. Đồng thời, Việt Nam đã thiết lập quan hệ kinh tế - thương mại với hơn 230 quốc gia, vùng lãnh thổ và nền kinh tế đối tác. Sự gia tăng sức mạnh tổng hợp của đất nước kể từ khi đổi mới cũng như vai trò quan trọng của Việt Nam trong Cộng đồng ASEAN và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021 đã nâng cao vị thế quốc tế của đất nước. Các tổ chức hữu nghị nhân dân có quan hệ với 1.200 tổ chức nhân dân, phi chính phủ

nước ngoài. Việt Nam cũng là thành viên tích cực, có trách nhiệm của hơn 70 tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng<sup>23</sup>. Quyển lực “Hộ chiếu Việt Nam” được xếp hạng thứ 87, với 55 điểm đến được miễn thị thực theo Bảng xếp hạng hộ chiếu toàn cầu Henley Passport Index của Henley and Partners<sup>24</sup>.

*Sáu là*, Việt Nam xếp thứ 30 trong bảng xếp hạng các Quốc gia hùng mạnh nhất thế giới năm 2022 của tạp chí Mỹ US News & World Report (US News)<sup>25</sup>. Xếp hạng này dựa trên điểm trung bình được tính từ 5 yếu tố liên quan đến quyền lực của một quốc gia trên “sân khấu toàn cầu”: Sự lãnh đạo, ảnh hưởng kinh tế, ảnh hưởng chính trị, liên minh quốc tế mạnh và quân đội mạnh. Bên cạnh đó, Việt Nam đã tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc và đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của đất nước<sup>26</sup>; tích cực gia nhập các cơ chế hợp tác cứu hộ, cứu nạn quốc tế trên cả lĩnh vực quốc phòng và an ninh.

*Bảy là*, hệ thống chính trị của Việt Nam được xây dựng và củng cố ngày càng vững mạnh. Quốc hội Việt Nam có quan hệ với hơn 140 nghị viện trên thế giới<sup>27</sup>. Việt Nam đã trở thành một trong những quốc gia đi đầu trong việc hình thành các tổ chức hợp tác kinh tế, đầu tư mới như: Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) và Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

### **Tồn tại, hạn chế**

*Một là*, tăng trưởng GDP có dấu hiệu giảm theo từng giai đoạn 10 năm<sup>28</sup>. Bên cạnh đó, mặc dù đã đạt được mức GDP đầu người tăng

lên so với 40 năm trước đây nhưng so với các nước trong khu vực, GDP bình quân đầu người của Việt Nam vẫn ở mức rất khiêm tốn<sup>29</sup>.

*Hai là*, xuất khẩu phụ thuộc vào doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đồng thời, mặc dù trong thời gian qua, Việt Nam xuất siêu nhưng chủ yếu nhập khẩu để xuất khẩu, nhập siêu từ thị trường Trung Quốc và xuất siêu vào thị trường Mỹ. Bên cạnh đó, xuất - nhập khẩu chủ yếu tập trung vào một số thị trường, đòi hỏi cần đa dạng hơn để tăng cường khả năng chống chịu và tính độc lập, tự chủ trước các biến động của thị trường quốc tế và các thị trường đối tác<sup>30</sup>.

*Ba là*, doanh nghiệp Việt Nam ít tham gia chuỗi toàn cầu (sản xuất và phân phối). Hiện nay, doanh nghiệp Việt Nam đã tham gia vào toàn bộ công đoạn của chuỗi giá trị toàn cầu; tuy nhiên, tập trung vào các khâu phân phối (35,3%), sản xuất nguyên phụ liệu (34,5%), nghiên cứu và phát triển (33,2%) và gia công lắp ráp (30%)<sup>31</sup>. Bên cạnh đó, doanh nghiệp tư nhân Việt Nam chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa (chiếm khoảng 98% doanh nghiệp tư nhân)<sup>32</sup>.

*Bốn là*, khả năng cạnh tranh của Việt Nam mặc dù đã có tiến bộ nhưng vẫn còn cần tiếp tục tăng cường để tăng tính cạnh tranh. Việt Nam đứng thứ 20 về năng lực cạnh tranh toàn cầu trong số 67 quốc gia được khảo sát vào năm 2024, so với vị trí thứ 28 của năm 2023. Bên cạnh đó, số thương hiệu mạnh quốc gia còn rất hạn chế<sup>33</sup>.

*Năm là*, năng suất lao động của Việt Nam còn thấp so với các nước có cùng trình độ phát triển và thu nhập bình quân đầu người.

Tính theo PPP năm 2017, năng suất lao động của Việt Nam năm 2020 đạt 18,4 nghìn USD, chỉ bằng 11,3% mức năng suất của Singapore; 23% của Hàn Quốc; 24,4% của Nhật Bản; 33,1% của Malaysia; 59,1% của Thái Lan; 60,3% của Trung Quốc; 77% của Indonesia và bằng 86,5% năng suất lao động của Philippines. Năng suất lao động của Việt Nam trong khu vực Đông Nam Á chỉ cao hơn Campuchia (gấp 2,4 lần); Myanmar (1,6 lần); Lào (gấp 1,2 lần)<sup>34</sup>.

## 2. Bối cảnh kỷ nguyên phát triển mới của Việt Nam

### *Bối cảnh quốc tế*

*Một là*, thế giới đang có những biến động khó lường dưới tác động của cuộc cạnh tranh giữa các nước lớn, tạo nên một giai đoạn rất khó đoán định trong quan hệ quốc tế. Đặc biệt, việc cạnh tranh ảnh hưởng giữa Mỹ và Trung Quốc, trong đó có cuộc chiến thuế quan, đang tạo ra rất nhiều hệ lụy.

*Hai là*, xung đột địa chính trị, xung đột khu vực đang diễn ra, mặc dù không phải xu thế chủ đạo nhưng vẫn tồn tại và có ảnh hưởng đáng kể. Các cuộc xung đột này đã tạo ra rất nhiều hệ lụy đối với các nước trong khu vực và thế giới - vấn đề tiềm ẩn nhiều hệ quả sâu rộng đối với các bên liên quan.

*Ba là*, thế giới hiện nay đang chứng kiến sự đan xen giữa xu hướng hội nhập và chia tách, song hội nhập vẫn là xu hướng chính. Mặc dù xu hướng hội nhập vẫn đang tiếp tục được đẩy mạnh, song đi liền với đó là sự gia tăng các chính sách, hành động chia tách, bảo hộ cũng gây ảnh hưởng đến sự phát triển của thế giới thông qua các chuỗi toàn cầu.

*Bốn là*, các quốc gia, doanh nghiệp toàn cầu đang điều chỉnh hoạt động sản xuất, kinh doanh và theo đó, vốn đầu tư dịch chuyển khỏi các quốc gia truyền thống và đi đến các quốc gia mới nổi. Tuy nhiên, đi liền với sự dịch chuyển đó là vấn đề liên quan đến việc truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm trong các cuộc đàm phán về thuế quan.

*Năm là*, các yếu tố an ninh phi truyền thống và biến đổi khí hậu ngày càng trở nên cực đoan và gia tăng tần suất xuất hiện. Các dịch bệnh ngày càng có quy mô lớn và khó kiểm soát. Nguy cơ an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng. Biến đổi khí hậu ngày càng trở nên khốc liệt, với thiên tai và thảm họa bất ngờ gây thiệt hại lớn, khiến các quốc gia phải đối mặt với nhiều rủi ro.

### *Bối cảnh trong nước*

Bối cảnh trong nước có nhiều thuận lợi cho sự phát triển kinh tế độc lập, tự chủ của Việt Nam trong kỷ nguyên mới, cụ thể:

*Một là*, đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã được thực hiện mạnh mẽ và đồng bộ. Các bộ, ngành đã tiến hành tinh giản và sắp xếp lại một cách đáng kể. Việc tổ chức lại địa giới hành chính, sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp (không tổ chức cấp huyện) được thực hiện nhanh, quyết liệt, đồng bộ. Đây được xem là một cuộc cách mạng, đánh dấu giai đoạn phát triển mới của sự nghiệp hoàn thiện bộ máy hành chính nhà nước, hoàn thiện thể chế và tổ chức của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Trên cơ sở đó, hướng tới hoàn thiện một nền hành chính quản trị hiện đại, kiến tạo, gắn dân, sát dân, vì Nhân

dân phục vụ, để mọi lợi ích thuộc về Nhân dân.

*Hai là*, hình thành bộ tứ trụ cột để định hướng phát triển trong kỷ nguyên mới. *Trước hết*, đó là đẩy mạnh kinh tế số và tích cực, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22-12-2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. *Thứ hai*, vai trò của kinh tế tư nhân được khẳng định là một động lực quan trọng nhất; việc phát triển khu vực kinh tế tư nhân được coi là “đòn bẩy” phát triển kinh tế theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4-5-2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. *Thứ ba*, hội nhập quốc tế được đẩy mạnh theo tinh thần Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24-1-2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. *Thứ tư*, đổi mới pháp luật theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30-4-2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

*Ba là*, tầng lớp trung lưu phát triển đi liền với tiết kiệm khả dụng tăng cao. Bên cạnh đó, cơ cấu dân số vàng tiếp tục được duy trì đến những năm cuối thập kỷ 30 của thế kỷ XXI. Cùng với quá trình phát triển, tầng lớp trung lưu Việt Nam được đánh giá là tăng nhanh nhất khu vực châu Á. Theo World Data Lab, “Việt Nam sẽ có thêm 4 triệu người gia nhập tầng lớp trung lưu trong năm 2024 và 23,2 triệu người năm 2030”<sup>35</sup>. Theo số liệu mới nhất được Ngân hàng Nhà nước công bố, tiền gửi của dân cư tại các tổ chức tín dụng đến hết tháng

12-2024 đạt 7,065 triệu tỷ đồng, tăng 8,15% so với thời điểm cuối năm 2023, lập kỷ lục mới<sup>36</sup>.

*Bốn là*, hạ tầng được chú trọng phát triển đồng bộ. Hệ thống đường sắt cao tốc Bắc - Nam đã được Quốc hội thông qua. Cảng sân bay quốc tế Long Thành sẽ đi vào vận hành vào đầu năm 2026<sup>37</sup>. Đường cao tốc Bắc - Nam đã gần hoàn thiện trong khi hệ thống đường cao tốc phía Đông đã được phát triển mạnh, Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh cũng được nâng cấp. Bên cạnh đó, nhiều cảng biển lớn đã được đầu tư và đưa vào vận hành.

Tuy nhiên, bối cảnh trong nước cũng tiềm ẩn nhiều hạn chế đáng kể như: *Một là*, Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng từ biến đổi khí hậu. Do đó, chi phí để khắc phục các tác động biến đổi khí hậu như: Nước biển dâng, sạt lở bờ biển, bão lụt... rất lớn. *Hai là*, Việt Nam cũng như tất cả các quốc gia khác sẽ phải đối mặt với các nguy cơ an ninh phi truyền thống trong giai đoạn tới. *Ba là*, mặc dù Việt Nam đang ở giai đoạn dân số vàng song từ những năm 2040 trở đi, Việt Nam sẽ trở thành quốc gia có dân số già, dẫn đến nguy cơ “chưa giàu đã già”. *Bốn là*, các doanh nghiệp tư nhân Việt Nam chủ yếu vẫn là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Doanh nghiệp Việt Nam vẫn thụ động trong chuỗi cung ứng toàn cầu<sup>38</sup>.

### 3. Giải pháp xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ trong kỷ nguyên phát triển mới

*Một là*, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao hiệu quả kinh tế và lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm nền tảng. Đây là quá trình mở rộng không gian phát triển từ không gian thực sang không gian

kết hợp cả thực và ảo. Đồng thời, phát triển đồng bộ các loại hình thị trường, vùng kinh tế, mô hình kinh tế (kinh tế đêm, kinh tế vùng, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế chống chịu...) gắn với phát triển bền vững. Bên cạnh đó, triển khai các chương trình phòng, chống thảm họa tự nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

*Hai là*, đẩy mạnh hội nhập quốc tế thể hệ mới, tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia, ngành hàng và doanh nghiệp của nền kinh tế. Phát triển đa dạng hóa thị trường xuất - nhập khẩu và minh bạch hóa xuất xứ hàng hóa sản xuất tại Việt Nam. Đồng thời, triển khai các chương trình bảo đảm xuất xứ hàng hóa tại Việt Nam. Tập trung đưa nền kinh tế, ngành hàng, doanh nghiệp Việt Nam tham gia ngày càng sâu rộng, vững chắc vào các chuỗi cung ứng quốc tế. Bên cạnh đó, cần xây dựng và phát triển các thương hiệu mạnh cho hàng hóa và doanh nghiệp Việt Nam.

*Ba là*, tập trung nâng cao năng lực và trình độ công nghệ của nền kinh tế gắn liền với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số theo hướng tạo đột phá. Thực sự coi chuyển đổi số và kinh tế số là con đường đi đến công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc. Tập trung tối đa và bảo đảm đủ ngân sách cho phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao. Kêu gọi, thu hút nguồn nhân tài (cả người Việt và người nước ngoài) đến Việt Nam đầu tư, kinh doanh, sinh sống trên địa bàn Việt Nam.

Đây là hai mặt của một vấn đề để phát triển nền kinh tế độc lập - tự chủ.

*Bốn là*, khai thác tối đa sự đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân, đặc biệt từ tầng lớp trung lưu. Trước hết, phải coi kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất trong tăng trưởng và phát triển của đất nước, gỡ bỏ các hạn chế, rào cản đầu tư đối với khu vực kinh tế tư nhân. Đồng thời, tăng cường các cơ chế, chính sách để tư nhân tham gia phát triển và khai thác hạ tầng cơ sở. Đặc biệt, quan tâm vinh danh các doanh nhân tiêu biểu để tạo niềm tự hào của thể hệ doanh nhân trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

*Năm là*, hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đồng thời, nghiên cứu điều chỉnh sao cho phù hợp với hệ thống bộ máy sau tinh giản và sáp nhập các tỉnh, xã, bỏ cấp huyện theo hướng chính quyền địa phương hai cấp. Đặc biệt, cần tập trung sửa đổi một số văn bản quan trọng như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách, Luật Quy hoạch, Luật Khoa học và công nghệ, Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, Luật Đất đai, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư công... Việc vận dụng đồng bộ phương pháp “dùng một luật sửa nhiều luật” giúp bảo đảm cả quy trình ban hành luật và hoạt động ổn định, hiệu quả của nền quản trị quốc gia.

*Sáu là*, tập trung phát triển và khai thác đồng bộ hệ thống hạ tầng cơ sở (đường sắt, đường sông, đường biển, đường bộ, đường hàng không và đô thị) trên cơ sở đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và thu hút nguồn lực từ khu vực tư nhân. Hình thành hệ thống thể chế và

cơ chế đồng bộ để khai thác hiệu quả hạ tầng cơ sở và đất đai tại các hành lang, khu vực lân cận hệ thống công trình hạ tầng. Xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù để thu hút khu vực tư nhân tham gia vào phát triển và khai thác hệ thống cơ sở hạ tầng. Đồng thời, cần triển khai chương trình tổng thể và các chương trình phát triển hệ thống đô thị quốc gia. Thực hiện các cơ chế, chính sách đột phá để thu hút nguồn lực từ các thành phần, khu vực kinh tế vào phát triển đô thị.

*Bây là*, rà soát và hoàn thiện hệ thống chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển quốc gia, vùng, ngành và địa phương. Đặc biệt, hài hòa hóa 3 quy hoạch: Quy hoạch phát triển theo Luật Quy hoạch (năm 2017), quy hoạch phát triển đô thị và nông thôn theo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (năm 2024), và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo Luật Đất đai (năm 2024).

*Tám là*, thực hiện đồng bộ các hoạt động phát triển gắn với bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh chuyển đổi năng lượng, hướng tới phát thải ròng bằng không. Chủ động hình thành và triển khai thực hiện các chương trình bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

*Chín là*, chủ động đấu tranh phòng ngừa các loại hình tội phạm, nguy cơ an ninh phi truyền thống. Xây dựng thể trận lòng dân, an ninh nhân dân để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia từ sớm, từ xa, từ khi nước chưa nguy, để giữ vững đất nước trong mọi tình huống.

*Tóm lại*, Việt Nam đang đứng trước rất nhiều cơ hội nhưng đồng thời cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức trong thời gian tới. Tuy nhiên, với thế và lực đã được tích lũy, với những động lực vừa được khơi dậy, cùng với quyết tâm của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, Việt Nam sẽ vững bước tiến vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc ■

<sup>1</sup> Xem: Worldbank, GDP (current US\$) - Viet Nam, <https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.MKTP.CD?locations=VN>

<sup>2</sup> Xem: Worldbank, GDP per capita (current US\$) - Viet Nam, <https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.PCAP.CD?locations=VN>

<sup>3</sup> Xem: Worldbank, GDP per capita, PPP (current international \$) - Viet Nam, <https://data.worldbank.org/indicator/NY.GDP.PCAP.PP.CD?locations=VN>

<sup>4</sup> Xem: GS, TS. Nguyễn Quang Thuấn, Cơ hội, thách thức và quan điểm, giải pháp xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, <https://special.nhandan.vn/co-hoi-thach-thuc-xay-dung-kinh-te-ky-nguyen-vuon-minh-dan-toc/index.html>

<sup>5,23,27</sup> Xem: Đối ngoại tiên phong thực hiện khát vọng phát triển, nâng tầm vị thế đất nước, <https://nhandan.vn/special/hoinghijdoingoi1912/index.html>

<sup>6</sup> Xem: Tâm An, Việt Nam “trùm” 2 loại hạt: Giá tăng kinh ngạc, nông dân thu bạc tỷ, <https://vietnamnetvn>, ngày 4-7-2024.

<sup>7</sup> Xem: Thùy Linh, Việt Nam giữ vị trí top 3 nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới niên vụ 2023-2024, <https://www.vietnamplus.vn>, ngày 8-5-2024.

<sup>8</sup> Xem: Việt Nam là nước xuất khẩu smartphone lớn thứ hai thế giới, <https://vtvvn>, ngày 5-3-2024.

<sup>9</sup> Xem: Đỗ Cao Bảo, Phần của người Việt trong đôi giày Nike xuất khẩu, <https://dantri.com.vn>, ngày 26-2-2024.

- <sup>10</sup> Xem: Bảo Ngọc, *Quy mô kinh tế Việt Nam thứ 35 thế giới, còn có thể làm tốt hơn*, <https://tuoitre.vn>, ngày 31-3-2024.
- <sup>11</sup> Xem: Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, *Bài viết của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng nhân kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam*, <https://tuoitre.vn>, ngày 31-1-2024.
- <sup>12</sup> Là những người có mức chi tiêu bình quân đầu người từ 11-110 USD/ngày.
- <sup>13</sup> Xem: *Tăng trưởng 1 tầng lớp ở VN thuộc hàng cao nhất châu Á, giai đoạn vàng của ngành có doanh thu 34 tỷ USD*, <https://cafefvn>, ngày 31-5-2025.
- <sup>14</sup> Xem: TS. Cao Thị Hà, *Cải thiện chỉ số phát triển con người của Việt Nam - hướng tới thuộc nhóm nước có chỉ số cao ở Đông Nam Á*, <https://consosukien.vn>, ngày 17-6-2023.
- <sup>15</sup> Xem: Tâm An, *Việt Nam tăng 8 bậc lên vị trí 107 về Chỉ số phát triển Con người*, <https://congthuong.vn>, ngày 14-3-2024.
- <sup>16</sup> Xem: Trọng Nhân, *Việt Nam xếp 55 trên bảng xếp hạng về trí tuệ nhân tạo toàn cầu*, <https://tuoitre.vn>, ngày 22-9-2023.
- <sup>17,25</sup> Xem: TS. Nguyễn Minh Phong, *Thấy gì qua các chỉ số xếp hạng quốc tế về Việt Nam*, <https://cafefvn>, ngày 1-4-2023.
- <sup>18</sup> Xem: Phan Anh, *Việt Nam tăng 2 bậc xếp hạng Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2023*, <https://vneconomy.vn>, ngày 27-9-2023.
- <sup>19</sup> Xem: Lê Sơn, *Chỉ số xếp hạng về bình đẳng giới của Việt Nam năm 2023 xếp thứ 72/146 quốc gia*, <https://baochinhphu.vn>, ngày 22-5-2024.
- <sup>20</sup> Xem: Hải Miên, *Những quốc gia hạnh phúc nhất năm 2023, Việt Nam xếp thứ 65 toàn cầu*, <https://nhipcadautuvn>, ngày 22-3-2023.
- <sup>21,24</sup> Xem: TS. Nguyễn Minh Phong, *Nỗ lực nâng cao vị thế đối ngoại của Việt Nam*, <https://tapchinganhang.gov.vn>, ngày 19-2-2024.
- <sup>22</sup> Xem: Nguyễn Thụy Hàn, *Danh sách 13 Đối tác chiến lược toàn diện của Việt Nam*, <https://thuvienphapluat.vn>, ngày 9-7-2025.
- <sup>26</sup> Xem: Thượng tướng, PGS, TS. Hoàng Xuân Chiến, *Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc - trách nhiệm cao cả của Quân đội nhân dân Việt Nam*, <https://tapchiquptd.vn>, ngày 12-9-2024.
- <sup>28</sup> Xem: Bùi Trường Giang, *Phân tích khả năng thực hiện một số mục tiêu phát triển kinh tế trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng từ góc nhìn tăng trưởng dài hạn, năng suất lao động và chuyển dịch cơ cấu kinh tế qua gần 40 năm đổi mới*, in trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Một số vấn đề lý luận, thực tiễn đặt ra trên một số lĩnh vực giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, phục vụ việc xây dựng văn kiện Đại hội XIV của Đảng*, Thành phố Hồ Chí Minh, 2023.
- <sup>29</sup> Xem: Hà My, *GDP bình quân Việt Nam xếp thứ 6 khu vực Đông Nam Á*, <https://kinhtemoitruong.vn>, ngày 10-5-2024.
- <sup>30</sup> Xem: Hoàng Liêm, *Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu*, <https://nhandan.vn>, ngày 15-3-2025.
- <sup>31</sup> Xem: IMD: *Xếp hạng năng lực cạnh tranh toàn cầu của Việt Nam tăng mạnh*, <https://baoangiang.com.vn>, ngày 18-6-2024.
- <sup>32</sup> Xem: Khánh Linh, *Chiếm gần 98% tổng số doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa đang ở đầu trong nền kinh tế*, <https://baodautu.vn>, ngày 27-2-2025.
- <sup>33</sup> Xem: Thùy Linh, *Có rất ít thương hiệu Việt được thế giới biết đến*, <https://nld.com.vn>, ngày 30-9-2024.
- <sup>34</sup> Xem: Qué Chi, *Năng suất lao động của Việt Nam vẫn rất thấp trong khu vực*, <https://laodong.vn>, ngày 25-5-2024.
- <sup>35</sup> *Năm 2024, Việt Nam có thêm 4 triệu người gia nhập tầng lớp trung lưu*, <https://baotintuc.vn>, ngày 4-11-2023.
- <sup>36</sup> Xem: Thảo Thu, *Tiền gửi của người dân vào ngân hàng lập kỷ lục hơn 7 triệu tỷ đồng*, <https://dantri.com.vn>, ngày 9-4-2025.
- <sup>37</sup> Xem: *Đưa vào vận hành Cảng Hàng không quốc tế Long Thành vào nửa đầu năm 2026*, <https://baohanhhoa.vn>, ngày 29-3-2025.
- <sup>38</sup> Xem: Vũ Khuê, *Việt Nam chỉ có 5.000 doanh nghiệp thực sự tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu*, <https://vneconomy.vn>, ngày 27-6-2024.